

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HS-ST
Ngày: 28/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Mỹ - Phó Chủ tịch Hội KH ến học Th phố Rạch Giá

2. Ông Trương Hoài Khanh - Ủy viên Ban thường vụ Th đoàn Rạch Giá

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Th phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Th phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Th phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 90/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 158/2023/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc H (tên gọi khác: Càng) - sinh ngày 31/3/2006; Nơi ĐKTT: ấp Phước Q , xã Đa P , H ện An P , tỉnh An Giang; Chỗ ở: Nhà trọ số 6, đường Lê Thị R , phường Vĩnh H , Th phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: không có; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị D ; Tiền án, tiền sự: không có; Ngày 05/02/2023, thực hiện hành vi cướp giật tài sản; Ngày 07/02/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Th phố Rạch Giá khởi tố, ra lệnh bắt tạm giam để điều tra; Đến ngày 08/02/2023 bị bắt tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an H ện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Quốc K - sinh ngày 31/12/2007; Nơi ĐKTT: số 21, đường Mạc Thiên T , phường Đông H , Th phố Hà T , tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Nhà trọ hẻm 316, đường Ngô Q , phường Vĩnh L Th phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: không có;

Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không có; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Quốc H (đã chết) và bà Dương Thị M ; Tiền án, tiền sự: không có; Ngày 05/02/2023, thực hiện hành vi cướp giật tài sản; Ngày 07/02/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Th phố Rạch Giá khởi tố, ra lệnh bắt tạm giam để điều tra; Đến ngày 08/02/2023 bị bắt tạm giam; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an H ện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Quốc H : Lê Thị D*** – sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: Nhà trọ số 6, đường Lê Thị R , phường Vĩnh H , Th phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Quốc K : Dương Thị M*** – sinh năm 1983 (có mặt).

Địa chỉ: số 21, đường Mạc Thiên T , phường Đông H , Th phố Hà T , tỉnh Kiên Giang.

Người bào chữa cho 02 bị cáo Nguyễn Quốc H và Huỳnh Quốc K : Trợ giúp viên pháp lý **Nguyễn Thúy Lan** – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- ***Bị hại: Nguyễn Thị Th*** – sinh năm 1985 (có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án).

Địa chỉ: số 472/6, đường Ngô Q , phường Vĩnh L Th phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Cao Đức S*** – sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ: số 437, đường Ngô Q , phường Vĩnh L Th phố Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 05/02/2023, Nguyễn Quốc H rủ Huỳnh Quốc K đi cướp giật tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì Kh đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe gắn máy màu đen, biển số 67AD-031.41 chở Kh lưu thông trên các tuyến đường thuộc địa bàn Th phố Rạch Giá để tìm tài sản cướp giật. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi cả hai

đang lưu thông trên đường Phạm Hùng đoạn gần ngã tư Phạm Hùng – Hoàng Văn Thụ, phường Vĩnh Lạc, Th phố Rạch Giá thì phát hiện chị Nguyễn Thị Th điều khiển xe mô tô với tốc độ chậm, trên tay cầm điện thoại di động lưu thông phía trước cùng chiều, khi chị Th vừa dừng xe lại ở lề đường (ngay ngã tư Phạm Hùng – Hoàng Văn Thụ) thì H liền điều khiển xe từ phía sau chạy lên áp sát vào phía bên trái chị Th để Kh nhanh chóng dùng tay giật lấy chiếc điện thoại Samsung Galaxy A51, màu trắng của chị Th đang cầm trên tay rồi tăng ga rẽ phải chạy vào đường Hoàng Văn Thụ tẩu thoát. Sau khi trốn thoát, cả hai kiểm tra phát hiện bên trong ốp lưng điện thoại có tiền Việt Nam 944.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 2 USD. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H cùng Kh và anh ruột H là Nguyễn Trung Q (tên gọi khác: Đen) mang điện thoại của chị Th đến cửa hàng điện thoại “KEN STORE” ở địa chỉ 437, đường Ngô Q , phường Vĩnh L Th phố Rạch G cầm cho chủ cửa hàng là ông Cao Đức S được số tiền 1.800.000 đồng (một triệu, tám trăm nghìn đồng), Quốc và ông Sơn không biết điện thoại do cướp giật mà có. Sau khi cầm điện thoại, khi ra về Quốc hỏi H , Kh về nguồn gốc chiếc điện thoại thì được biết điện thoại do cướp giật mà có. Số tiền cầm điện thoại H và Kh chia đều mỗi người 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), nhưng sau đó H đã mượn lại số tiền 900.000 đồng đã chia cho Kh (*bút lục số 42, 44, 46, 74, 75, 91, 113-116, 119-122*).

Sau khi sự việc xảy ra, chị Th đến trụ sở Công an phường Vĩnh Lạc trình báo, theo lời trình bày của chị Th , bên trong ốp lưng điện thoại có tiền Việt Nam 1.100.000 đồng (một triệu, một trăm nghìn đồng) và 01 tờ tiền mệnh giá 1 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 2 USD. Tuy nhiên, chị Th không cung cấp được tài liệu, chứng cứ liên quan đến số tiền 1.100.000 đồng, kết quả điều tra cũng không thu thập được chứng cứ để chứng minh lời khai của chị Th nên chưa đủ căn cứ xác định trong ốp lưng điện thoại có số tiền 1.100.000 đồng. Khoảng 21 giờ, ngày 05/02/2023, H và Kh bị lực lượng công an mời về làm việc. Tại cơ quan Công an, cả hai đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời H nộp lại số tiền 1.600.000 đồng vừa cầm điện thoại có được, chưa tiêu xài hết. Căn cứ lời khai của H và Kh , cơ quan điều tra đã làm việc với ông Sơn và thu hồi được điện thoại bị cướp giật. Đối với số tiền 944.000 đồng, H và Kh đã tiêu xài hết, 02 tờ tiền USD H cho người bạn tên Trường (chưa rõ nhân thân, địa chỉ), còn ốp lưng điện thoại loại trong suốt H đã vứt bỏ trên đường tẩu thoát, không nhớ rõ đoạn đường nào nên Cơ quan điều tra không thu hồi được (*bút lục số 41, 89, 90, 102, 110*).

Ngày 07/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Th phố Rạch Giá khởi tố,

tạm giam đối với Nguyễn Quốc H và Huỳnh Quốc K để điều tra.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Quốc H và Huỳnh Quốc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thống nhất với nội dung sự việc như đã nêu trên.

- Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:

01 (một) đoạn dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh tại hiện trường, lưu trữ trong 01 đĩa DVD, đã được lưu vào hồ sơ vụ án;

01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu trắng, số IMEI1: 352353110802623, đã qua sử dụng;

01 (một) giấy cầm điện thoại của cửa hàng “KEN STORE”, đã được lưu vào hồ sơ vụ án;

Tiền Việt Nam 1.600.000 đồng (một triệu, sáu trăm nghìn đồng);

01 (một) xe gắn máy bị hư hỏng nhiều bộ phận, nhãn hiệu ESPERO, màu đen, có gắn biển số 67AD-03141, số khung: B2PEFA006147; số máy: VDEJQ139FMB 006147;

01 (một) áo khoác màu xanh, phía sau có in hình màu trắng (giống hình xương lưng và 02 lá phổi), đã qua sử dụng (là trang phục Kh mặc khi thực hiện hành vi phạm tội).

(Bút lục số 46, 48-50).

- Xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra:

Đối với xe gắn máy biển số 67AD-031.41: Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên do bà Lê Hoàng Diễm T đứng tên sở hữu, mẹ của Nguyễn Quốc H là bà Lê Thị D mua lại ở một tiệm cầm đồ trên địa bàn Th phố Châu Đốc, tỉnh An Giang khoảng 06-07 năm trước. Bà D giao cho Nguyễn Trung Q dùng làm phương tiện đi lại, Bà D và Quốc không biết việc H dùng chiếc xe gắn máy trên làm phương tiện phạm tội, do đó Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe gắn máy trên cho Bà D ;

Đối với tiền Việt Nam 1.600.000 đồng (một triệu, sáu trăm nghìn đồng): Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho ông Cao Đức Sơn;

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu trắng, số

IMEI1: 352353110802623, đã qua sử dụng: Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thị Th.

Các vật chứng trên được trao trả theo Quyết định xử lý vật chứng số 37/QĐ-CQĐT ngày 26/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Rạch Giá (bút lục số 60-63).

- **Tại Công văn số 95/KGI-THNS&KSNB, ngày 27/02/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Kiên Giang xác định tỷ giá quy đổi giữa Đô la Mỹ (USD) và Đồng Việt Nam (VNĐ) như sau:** Theo Quyết định số 2730/QĐ-NHNN, ngày 31/12/2015 của Ngân hàng Nhà nước về việc công bố tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ, tỷ giá chéo của Đồng Việt Nam với một số ngoại tệ khác, hàng ngày Ngân hàng Nhà nước công bố tại Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước tỷ giá trung tâm của VND với USD. Tuy nhiên, ngày 05/02/2023 là ngày Chủ nhật, đơn vị tham khảo tỷ giá áp dụng ngày 04/02/2023 là 23.606 VND/USD hoặc ngày 06/02/2023 là 23.611 VND/USD (bút lục số 40).

- **Tại bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL-HĐĐGTS, ngày 13/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Thành phố Rạch Giá kết luận như sau:** 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51, màu trắng, Gam 6 Gb, dung lượng lưu trữ 128 Gb, số IMEI1: 352353110802623, đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 05/02/2023 có giá trị là 1.900.000 đồng (một triệu, chín trăm nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì đối với kết luận định giá nêu trên.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại - Nguyễn Thị Th đã nhận lại chiếc điện thoại bị chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 944.000 đồng (chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) và 03 USD (bút lục số 91).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – Cao Đức S thống nhất nhận số tiền 1.600.000 đồng (một triệu, sáu trăm nghìn đồng), không có yêu cầu gì khác (bút lục số 102).

Tại bản cáo trạng số 110/CT-VKSRG, ngày 16 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc H và Huỳnh Quốc K về tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc K mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu xanh, phía sau có in hình màu trắng (giống hình xương lưng và hai lá phổi), đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại - Nguyễn Thị Th đã nhận lại chiếc điện thoại bị chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 944.000 đồng (chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) và 03 USD; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – Cao Đức S thống nhất nhận số tiền 1.600.000 đồng (một triệu, sáu trăm nghìn đồng), không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Thúy Lan trình bày lời bào chữa cho các bị cáo: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với 02 bị cáo. Mong Hội đồng xét xử lưu tâm việc các bị cáo Th khẩn khai báo, trình độ học vấn thấp, là người chưa Th niên phạm tội nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, các bị cáo đều có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình, bị hại đã nhận lại tài sản và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều Điều 90, 91, 101 của Bộ luật hình sự xem xét mức án thấp nhất so với đề nghị của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Th phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Th phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo và những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc H và Huỳnh Quốc K khai nhận đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại Nguyễn Thị Th tại khu vực ngã tư Phạm Hùng – Hoàng Văn Thụ, phường Vĩnh Lạc, Th phố Rạch Giá đúng như Cáo Trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như đĩa DVD ghi lại diễn biến sự việc; biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; biên nhận cầm đồ; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng... Từ đó có cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc H và Huỳnh Quốc K thực hiện đủ yếu tố cấu Th tội cướp giật tài sản quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

[3] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Trung Q : Mặc dù Quốc cùng H và Kh đi cầm điện thoại nhưng trước đó Quốc không biết đây là tài sản do H và Kh phạm tội mà có, đồng thời Quốc cũng không biết H sử dụng xe do Quốc quản lý làm phương tiện phạm tội nên việc Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với Cao Đức Sơn: Tuy có hành vi cầm điện thoại cho H và Kh nhưng Sơn không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên việc Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là đúng theo quy định pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của các bị cáo: Từ những diễn biến sự việc đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy rằng các bị cáo đều là những người chưa Th niên, chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài, các bị cáo đã manh động, cùng nhau thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.914.818 đồng (hai triệu, chín trăm mười bốn nghìn, tám trăm mười tám đồng). Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Các bị cáo đã sử dụng xe gắn máy của Bà D làm phương tiện phạm tội (thủ đoạn nguy hiểm), là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự, thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy đứng trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mình đã gây ra, do đó cần phải xử lý các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng

nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung trong xã hội đối với loại tội phạm này.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Th khẳng khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; là người có nhân thân tốt (thể hiện bằng việc chưa có tiền án, tiền sự), được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Nên cần thiết áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Th phố Rạch Giá là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc H và Huỳnh Quốc K phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc H** mức án **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (08/02/2023).

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Quốc K** mức án **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (08/02/2023).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu xanh, phía sau có in hình màu trắng (giống hình xương lưng và hai lá phổi), đã qua sử dụng.

Theo lệnh nhập kho vật chứng số: 82/LNK ngày 27/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Th phố Rạch Giá và Quyết định cH ển vật chứng số: 79/QĐ-VKSRG ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Th phố Rạch Giá.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại - Nguyễn Thị Th đã nhận lại chiếc điện thoại bị chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 944.000 đồng (chín trăm bốn

mười bốn nghìn đồng) và 03 USD; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – Cao Đức S thống nhất nhận số tiền 1.600.000 đồng (một triệu, sáu trăm nghìn đồng), không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2023). Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Rạch Giá;
- Công an TP. Rạch Giá;
- Chi cục THADS TP. Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Đức Luân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mỹ

Trương Hoài Khanh

Đào Đức Luân